

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 01 tháng 7 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Quang Toán.

2. Ông Tô Minh Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh ngày 05/8/1997; nơi sinh: Huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHTT: thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức Lợi và bà Hoàng Thị Chinh; có vợ: Hà Thị Nga (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hà Thị Chinh, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23/4/2021, Nguyễn Đức D, trú tại Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát: 22F1-267.08 của mẹ D là bà Hoàng Thị C, sinh năm 1978 (trú cùng thôn) đi đến khu vực Bến xe khách huyện Chiêm Hóa, thuộc thị trấn V, huyện C để tìm mua ma túy tổng hợp Methamphetamine về sử dụng. Khi đến khu vực bến xe, D gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ và mua được 01 gói ma túy tổng hợp bên ngoài gói bằng nilon trắng với giá 500.000đồng, D cầm gói ma túy đi về nhà và lấy một ít ma túy vừa mua sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể, số còn lại D cất giấu dưới gầm giường ngủ.

Đến khoảng 12 giờ ngày 27/4/2021, D mang theo số ma túy tổng hợp còn lại và rủ Bàn Văn T, sinh năm 2003, trú tại thôn Yên Bình, xã Phú Bình, huyện Chiêm Hóa đi đến thị trấn Na Hang, huyện Na Hang chơi, Tình đồng ý (*D không nói cho Tình biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy*). D cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1-267.08 chở Tình đi đến gần khu vực cầu Nẻ, thuộc tổ dân phố Ngòi Nẻ, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang thì dừng lại và bảo Tình xuống xe chờ D đi mua nước, thuốc lá. Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi D đi đến đường rẽ vào xã Thanh Tương, thuộc tổ dân phố Ngòi Nẻ, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang thì bị tổ công tác Công an huyện Na Hang kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. D khai nhận mục đích tàng trữ ma túy tổng hợp để sử dụng.

Cùng ngày, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Đức D, Bàn Văn T: Kết quả (+) dương tính với Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 429/GĐ-KTHS ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số các tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D là chất ma túy tổng hợp Methamphetamine, khối lượng **0,907g** (*Không thấy chín không bảy gam*).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSNH ngày 15/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm d khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D từ 01

năm 08 tháng đến 02 năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 27/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi và không có tài sản có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: (01) phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là ma túy tổng hợp Methamphetamine.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị Ch trình bày: Tại giai đoạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang thu giữ (01) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer màu đen, biển kiểm soát: 22F1-267.08 chiếc xe máy này đăng ký tên con tôi là Nguyễn Đức D, nhưng do tôi bỏ tiền ra mua để phục vụ cho việc đi lại, làm ăn của cả gia đình. Ngày 15/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 08, trả lại cho tôi chiếc xe máy. Tại phiên tòa hôm nay tôi không có yêu cầu và đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, Kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 10 phút, ngày 27/4/2021, tại Tổ dân phố Ngòi Nè, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Đức D đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,907 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định số các tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D là chất ma túy tổng hợp Methamphetamine có khối lượng **0,907gam**, bị cáo khai mục đích mua về để sử dụng nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh

trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung và xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về vật chứng liên quan đến vụ án*: (01) phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là ma túy tổng hợp Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy;

Tại giai đoạn điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang còn thu giữ của Nguyễn Đức D (01) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer màu đen, biển kiểm soát: 22F1-267.08. Ngày 15/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 08, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hà Thị Chlà mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Đức D . Tại phiên tòa bà Hà Thị Chkhông có yêu cầu và đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*.

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. *Về các vấn đề khác*:

Đối với Bàn Văn T khi Nguyễn Đức D rủ Bàn Văn T đi đến thị trấn Na Hang chơi, D không nói và Tình cũng không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy không đề cập xử lý đối với Tình trong vụ án.

Đối với bà Hà Thị Chlà chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển kiểm soát: 22F1-267.08. Bà Chinh không biết D sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy (+) dương tính với Methamphetamine ngày 27/4/2021, Bàn Văn T khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 24/4/2021, Tình đến khu vực đập thủy điện thuộc xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa chơi. Tại đây, Tình gặp 01 người đàn ông không quen biết đang sử dụng ma túy tổng hợp, nên Tình hỏi mua ma túy tổng hợp với số tiền 200.000đồng, Tình cầm gói ma túy đi về nhà và sử dụng hết bằng hình thức đốt hút vào cơ thể. Kết quả xác định tình trạng nghiệm: Tình không phải người nghiện chất ma túy. Ngày 04/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Na Hang để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức D và Bàn Văn T.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho D tại khu vực bến xe khách huyện Chiêm Hóa và người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Tình tại khu vực đập thủy điện Chiêm Hóa, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D **02** năm tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: (01) phong bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong là ma túy tổng hợp Methamphetamine (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 16/6/2021*).

4. *Về án phí*: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- UBND xã Ngọc Hội;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Ngọc Thúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Quang Toán

Tô Minh Hoan

Triệu Ngọc Thức